**TRƯỜNG THCS LỘC HẠ**

**TỔ KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2022 - 2023**

**MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6 – BỘ SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC**

**Thời gian 60 phút**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

**-** Nhận biết được một số đại diện nấm thông qua quan sát hình ảnh, mẫu vật (nấm đơn bào, nấm đa bào. Một số đại diện phổ biến: nấm đảm, nấm túi,…).

- Trình bày được vai trò của nấm trong tự nhiên và trong thực tiễn (nấm được trồng làm thức ăn, dùng làm thuốc,…)

- Nêu được một số bệnh do nấm gây ra. Trình bày được cách phòng chống bệnh do nấm gây ra.

- Phân biệt được các nhóm thực vật: Rêu, Dương xỉ, Hạt trần, Hạt kín.

- Trình bày được vai trò của thực vật trong đời sống và trong tự nhiên: làm thực phẩm, đồ dùng, bảo vệ môi trường (trồng và bảo vệ cây xanh trong thành phố, trồng cây gây rừng,…)

- Lấy được ví dụ để chứng tỏ lực là sức đẩy hoặc sức kéo.

- Biểu diễn được một lực bằng một mũi tên có điểm đặt tại vật chịu tác dụng lực, có độ lớn và theo hướng của sự kéo hoặc đẩy.

- Lấy được ví dụ về tác dụng của lực làm: thay đổi tốc độ, thay đổi hướng chuyển động, biến dạng vật.

- Nêu được: lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực, lấy được ví dụ về lực tiếp xúc.

- Nêu được: lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực không có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực, lấy được ví dụ về lực không tiếp xúc.

- Nêu được lực ma sát là lực tiếp xúc xuất hiện ở bề mặt tiếp xúc giữa hai vật, khái niệm về lực ma sát trượt, lực ma sát nghỉ.

- Nêu được tác dụng cản trở và tác dụng thúc đẩy chuyển động của lực ma sát.

- Lấy được ví dụ về một số ảnh hưởng của lực ma sát trong an toàn giao thông đường bộ.

- Nêu được các khái niệm: khối lượng, lực hấp dẫn, trọng lượng của vật.

**2. Về phẩm chất**

- Trung thực: Nghiêm túc khi làm bài không gian lận

- Trách nhiệm*:* có trách nhiệm với bài làm của mình

- Chăm chỉ : Chịu khó, ham học ôn tập theo sự hướng dẫn của giáo viên

**II. YÊU CẦU**

Giáo viên : Xây dựng về nội dung kiểm tra ,ma trận đặc tả, đề và hướng dẫn chấm

Học sinh : Ôn tập chủ đề đã học

**III. TIẾN TRÌNH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiết** | **Hoạt động** | **Tên bài kiểm tra** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** |
| 1 | 45 phút | Kiểm tra giữa kì II | Kiểm tra viết | Bài kiểm tra (TN+ TL) |
| 2 | 15 phút | Kiểm tra giữa kì II | Kiểm tra viết | Bài kiểm tra (TN+ TL) |
| 30 phút | Chữa bài kiểm tra |  |  |

# 1.Khung ma trận

# a.Khung ma trận

* + **Thời điểm kiểm tra:** 8 tuần học kì II
  + **Thời gian làm bài:** 60 phút.
  + **Hình thức kiểm tra:** Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận (tỉ lệ 40% trắc nghiệm, 60% tự luận).

# Cấu trúc:

* + **Mức độ đề**: 40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 20% Vận dụng; 10% Vận dụng cao.
  + **Phần trắc nghiệm:** 4,0 điểm, (gồm 16 câu hỏi: nhận biết: 12 câu, thông hiểu: 4 câu), mỗi câu 0,25 điểm;
  + **Phần tự luận:** 6,0 điểm (Nhận biết: 1,0 điểm; Thông hiểu: 2,0 điểm; Vận dụng: 2,0 điểm; Vận dụng cao: 1,0 điểm).

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Nội dung | Số tiết | Mức độ | | | | | | | | Tổng số ý tự luận/ Tổng số câu trắc nghiệm | | Điểm số |
| Nhận biết | | Thông hiểu | | Vận dụng | | Vận dụng cao | |
| Tự luận | Trắc nghiệm | Tự luận | Trắc nghiệm | Tự luận | Trắc nghiệm | Tự luận | Trắc nghiệm | Tự luận | Trắc nghiệm |
| Đa dạng nấm (2 tiết) | 2/25 = 8%  = 0,75  điểm (3 ý) |  | 1 | 1 | 0 | 1 | 0 |  |  | 2 | 1 | 0,75 |
| Đa dạng thực vật (7 tiết) | 7/25 = 28%  = 2,75  điểm (11 ý) |  | 4 |  | 3 | 2 | 0 | 2 | 0 | 4 | 7 | 2,75 |
| Lực (16 tiết) | 16/25= 64% = 6,5 điểm (26 ý) |  | 11 | 7 | 1 | 5 | 0 | 2 | 0 | 14 | 12 | 6,5 |
| Số câu |  | 0 | 16 | 8 | 4 | 8 | 0 | 4 | 0 | 24 | 16 |  |
| Số điểm |  | 4 điểm | | 3 điểm | | 2 điểm | | 1 điểm | |  | 10 điểm | |

# Bản đặc tả

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung và đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số ý TL** | **Số câu hỏi TN** | **Câu số** |
| Đa dạng nấm (2 tiết) | | |  |  |  |
|  | Nhận biết | - Nhận biết được một số đại diện nấm thông qua quan sát hình ảnh, mẫu vật (nấm đơn bào, nấm đa bào. Một số đại diện phổ biến: nấm đảm, nấm túi,…). |  | 1 | C1 |
|  | Thông hiểu | - Phân biệt nấm đơn bào và nấm đa bào | 1 |  | C17a |
|  | Vận dụng | - Trình bày được vai trò của nấm trong tự nhiên và trong thực tiễn | 1 |  | C17b |
| Đa dạng thực vật (7 tiết) | | |  |  |  |
|  | Nhận biết | - Nêu được đặc điểm của các nhóm thực vật.  - Nhận biết được một số đại diện của các nhóm thực vật đó |  | 4 | C2, C3, C4, C5 |
|  | Thông hiểu | - Phân biệt được các nhóm thực vật: Rêu, Dương xỉ, Hạt trần, Hạt kín. |  | 1 | C6, C7, C8 |
|  | Vận dụng | - Trình bày được vai trò của thực vật trong đời sống và trong tự nhiên: làm thực phẩm, đồ dùng, bảo vệ môi trường (trồng và bảo vệ cây xanh trong thành phố, trồng cây gây rừng,…) | 2 |  | C18 a |
|  | Vận dụng cao | - Trình bày được các biện pháp bảo vệ thực vật | 2 |  | C18b |
| Lực trong đời sống(16 tiết) | | | | | |
|  | Nhận biết | -Nắm được khái niệm về lực  -Nhận biết được các tác dụng của lực,đặc trưng của lực |  | 4 | 10,14,  15,16 |
|  | Thông hiểu | Giải thích được các hiện tượng dùng lực trong đời sống |  | 3 | 9,13,12 |
|  | Vận dụng | -Biểu diễn lực tác dụng vào một vật(chú ý về phương,chiều,độ lớn và đặt)  -Tính được trọng lượng của vật khi biết khối lượng | 1 | 1 | 11  18 |
|  | Vận dụng cao | Tính được độ giãn của lò xo khi treo vật nặng có khối lượng khác nhau | 1 |  | 19 |

**C, Đề KT**

1. **TRẮC NGIỆM** (4,0 điểm)

*Chọn phương án trả lời đúng cho các câu sau:*

**Câu 1.** Thuốc kháng sinh penicillin được sản xuất từ?

A. Nấm men

B. Nấm mốc

C. Nấm độc đỏ

D. Nấm linh chi

**Câu 2.** Những loài nấm độc thường có điểm đặc trưng nào sau đây?

A. Tỏa ra mùi hương quyến rũ B. Thường sống quanh các gốc cây

C. Có màu sắc rất sặc sỡ D. Có kích thước rất lớn

**Câu 3.** Đặc điểm nào sau đây **không** phải đặc điểm của rêu?

A. Rễ giả là những sợi nhỏ.

B. Thân, lá có mạch dẫn.

C. Cơ quan sinh sản nằm ở ngọn cây.

D. Sinh sản bằng bào tử.

**Câu 4.** Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm toàn các cây thuộc ngành Hạt kín là

A. cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ổi, cây rêu.

B. cây nhãn, cây hoa li, cây bèo tấm, cây vạn tuế.

C. cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.

D. cây thông, cây rêu, cây lúa, cây rau muống.

**Câu 5.** Đặc điểm nào dưới đây chỉ có ở thực vật Hạt kín mà không có ở các nhóm thực vật khác?

A. Sinh sản bằng hạt. B. Thân có mạch dẫn.

C. Có hoa và quả. D. Sống chủ yếu ở cạn.

**Câu 6*.*** Nhóm thực vật nào sau đây có đặc điểm có mạch, có hạt, không có hoa?

A. Hạt trần B. Dương xỉ C. Rêu D. Hạt kín

**Câu 7.** Trong các thực vật sau, loại nào cơ thể có cả hoa, quả và hạt?

A. Cây bưởi

B. Cây vạn tuế

C. Rêu tản

D. Cây thông

**Câu 8.** Đặc điểm nào dưới đây chỉ có ở dương xỉ mà không có ở rêu?

A. Sinh sản bằng bào tử B. Thân có mạch dẫn C. Có lá thật D. Chưa có rễ chính thức

**Câu 9**.Treo hai lò xo giống hệt nhau theo phương thẳng đứng gắn vật m1 và m2 (m2 > m1) lần lượt vào mỗi lò xo thì

A. Lò xo treo vật m1 dãn nhiều hơn lò xo treo vật m2.

B. Lò xo treo vật m2 dãn nhiều hơn lò xo treo vật m1.

C. Lò xo treo vật m1 dãn bằng lò xo treo vật m2.

D. Lò xo treo vật m2 dãn ít hơn lò xo treo vật m1.

**Câu 10**:Các đặc trưng cơ bản của lực là:

A. Độ lớn,phương,chiều

B. Điểm đặt,phương,chiều,độ lớn

C. Điểm đặt,độ lớn

D. Phương,chiều

**Câu 11**: Một vận động viên võ thuật có khối lượng 75kg. Trọng lượng của người đó là:

A. 7,5N.

B. 75N.

C. 750N.

D. 7500N.

**Câu 12**

Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào lực có phương nằm ngang chiều từ trái sang phải?

A. Hạt mưa rơi.

B. Hai đội thi kéo co, đội bên phải tác dụng lực vào dây rất mạnh.

C. Mẹ em mở cánh cửa sổ.

D. Quả bóng bay đang bay lên bầu trời.

**Câu 13**: Tại sao khi phanh gấp, lốp xe ô tô để lại một vệt đen dài trên đường nhựa?

A. Do ma sát giữa lốp xe và mặt đường lớn.

B. Do ma sát giữa lốp xe và mặt đường lớn làm cho cao su nóng lên, mềm ra và dính vào mặt đường.

C. Do cao su nóng lên.

D. Do lực hút của mặt đường.

**Câu 14**:  Phát biểu nào sau đây là không đúng?

A. Lực chỉ có tác dụng làm vật biến đổi chuyển động.

B. Tác dụng đẩy, kéo của vật này lên vật khác gọi là lực.

C. Lực được phân thành: lực không tiếp xúc và lực tiếp xúc.

D. Lực có thể vừa làm cho vật biến dạng vừa làm cho vật biến đổi chuyển động.

**Câu 15**: : Chọn phát biểu đúng?

A. Độ lớn của lực cản càng lớn khi diện tích mặt cản càng lớn.

B. Độ lớn của lực cản càng lớn khi diện tích mặt cản càng nhỏ.

C. Vật đi càng nhanh thì lực cản của không khí càng nhỏ.

D. Tờ giấy để phẳng rơi nhanh hơn hòn đá.

**Câu 16**: Đơn vị nào sau đây là đơn vị của lực?

A. Kilôgam (kg).

B. Centimét (cm).

C. Niuton (N).

D. Lít (L).

**II.TỰ LUẬN** (6,0 điểm )

**Câu 17.** (2 điểm)

a.Trình bày vai trò của thực vật đối với đời sống con người. Cho ví dụ minh họa.

b. Nêu một số biện pháp giúp môi trường xung quanh em thêm xanh, sạch, đẹp.

**Câu 18**.(1 điểm)

Kéo một vật nặng theo phương nằm ngang;chiều từ trái sang phải với một lực có độ lớn là 70N.Biểu diễn lực với tỉ lệ xích 1cm ứng với 10N

**Câu 19** (3 điểm)

Một lò xo treo thẳng đứng có chiều dài ban đầu lo= 5cm.Khi treo một quả nặng 3g vào đầu của lò xo thì lúc này lò xo có chiều dài là 5,5 cm.Treo quả nặng có khối lượng khác nhau vào đầu của lò xo.Em hãy hoàn thành bảng sau.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| m(g) | 3 | 6 | 9 | 12 | 15 | 18 |
| l(cm) | 5,5 |  |  |  |  |  |

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM**

***I. Trắc nghiệm (4 điểm)***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | B | C | B | C | C | A | C | B |
| **Câu** | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| **Đáp án** | B | B | C | B | B | A | A | C |

Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm.

***II. Tự luận (6 điểm)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Gợi ý trả lời** | **Điểm** |
| Câu 17  (2 điểm) | a. Vai trò của thực vật đối với đời sống con người  - Làm thức ăn (rau muống, rau ngót, đu đủ, dưa hấu,…)  - Làm thuốc chữa bệnh (ngải cứu, sâm, nấm linh chi…)  - Làm đồ đạc: bàn, ghế, tủ (gỗ lim, pơmu…)  - Giúp không khí trong lành hơn, giảm nhiệt độ môi trường | 0.25  0.25  0.25  0.25 |
|  | b. Nêu một số biện pháp giúp môi trường xung quanh em thêm xanh, sạch, đẹp  - Không xả rác bừa bãi.  - Không hái hoa, bẻ cành.  - Trồng thêm nhiều cây xanh.  - Tưới nước, chăm sóc cây thường xuyên.  *(Học sinh kể thêm được các đáp án khác đúng vẫn cho điểm)* | 0.25  0.25  0.25  0.25 |
| Câu 18 | Độ lớn của lực là 70N nên độ dài của mũi tên là: 70:10=7cm  Phương nằm ngang;chiều từ trái sang phải | 1  1 |
| Câu 19 | Tính được =l-lo=5,5-5=0,5  Lí luận độ giãn của lò xo tỉ lệ với khối lượng vật treo  Điền đúng mỗi ô   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | m(g) | 3 | 6 | 9 | 12 | 15 | 18 | | l(cm) | 5,5 | 6 | 6,5 | 7 | 7,5 | 8 | | 0,25  0,25  0,5x5 |